**BÀI 12**

**Câu 1.** Chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Việt Nam (1919 – 1929) diễn ra trong bối cảnh nào?

A. Pháp gặp nhiều khó khăn khi chiến tranh thế giới thứ hai đang bước vào giai đoạn quyết định.

B. Nước Pháp bị tàn phá nặng nề sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, trở thành con nợ của Mĩ.

C. Pháp đang lâm vào cuộc khủng hoảng kinh tế nặng nề nhất trong lịch sử - "khủng hoảng thừa".

D. Thực dân Pháp đang gặp nhiều khó khăn, thách thức do bị phát xít Đức chiếm đóng lãnh thổ.

**Câu 2.** Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam, tư bản Pháp đầu tư nhiều nhất vào ngành

A. công nghiệp.       B. nông nghiệp.

C. giao thông vận tải.        D. thương mại.

**Câu 3.** Loại hình đồn điền nào phát triển mạnh ở Việt Nam trong thời kì 1919 - 1929?

A. Đồn điền trồng lúa.

B. Đồn điền trồng cao su.

C. Đồn điền trồng chè.

D. Đồn điền trồng cà phê.

**Câu 4.** Cuộc khai thác thuộc địa lần hai của Pháp ở Việt Nam (1919 - 1929) có điểm gì tương đồng so với cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1987 – 1914)?

A. Chú trọng đầu tư vào ngành khai thác mỏ.

B. Không đầu tư nhiều vào các ngành công nghiệp nặng.

C. Đẩy mạnh hoạt động thương mại xuất - nhập khẩu.

D. Không đầu tư nhiều vào xây dựng cơ sở hạ tầng.

**Câu 5.**Điểm nổi bật nền kinh tế Việt Nam trong thời kì khai thác thuộc địa lần hai của thực dân Pháp là:

A. kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển mạnh mẽ, toàn diện.

B. kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển toàn diện.

C. kinh tế nông nghiệp lạc hậu, lệ thuộc vào kinh tế Pháp.

D. kinh tế công – nông nghiệp khá phát triển.

**Câu 6.**Bổ sung từ còn thiếu trong câu nói nổi tiếng của Nguyễn Ái Quốc : "Rượu cồn và thuốc phiện cùng báo chí phản động của bọn cầm quyền bổ sung cho cái công cuộc... của Chính phủ. Máy chém và nhà tù làm nốt phần còn lại".

A. trị dân.       B. khai hoá.

C. an dân.       D. ngu dân.

**Câu 7.**Thực dân Pháp tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam khi

A. Chiến tranh thế giới thứ nhất bùng nổ.

B. Chiến tranh thế giới thứ nhất đã kết thúc.

C. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.

D. Chiến tranh thế giới thứ hai đã kết thúc.

**Câu 8.** Chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp (1919 – 1929) được bắt đầu trong thời kì cầm quyền của ai ở Đông Dương?

A. Toàn quyền Pát-ki-ê.

B. Toàn quyền Pôn Đu-me.

C. Toàn quyền Méc-lanh.

D. Toàn quyền An-be Xa-rô.

**Câu 9.**Chính sách giáo dục của Pháp ở Việt Nam trong thời kì 1919 – 1929 là

A. tiếp tục duy trì nền giáo dục Nho học lạc hậu.

B. mở rộng hai hệ thống trường Tây học và Nho học.

C. không thay đổi gì so với cuộc khai thác lần thứ nhất.

D. mở rộng hơn hệ thống trường Tây học.

**Câu 10.**Thuế trực thu là loại thuế nào ?

A. Thuế thân.       B. Thuế rượu.

C. Thuế muối.       D. Thuế thuốc phiện.

**Câu 11.**Ngôn ngữ nào được sử dụng trong các trường Pháp - Việt trong những năm 1919 – 1929 ở Việt Nam?

A. Tiếng Việt.

B. Tiếng Pháp.

C. Tiếng Việt và tiếng Pháp.

D. Tuỳ sự lựa chọn của học sinh.

**Câu 12.**Nội dung nào **không** phản ánh nguyên nhân dẫn đến tình trạng phát triển chậm chạp của giai cấp tư sản Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Bị tư bản Pháp chèn ép.

B. Bị thương nhân Hoa kiều cạnh tranh triệt để.

C. Sự cản trở của quan hệ sản xuất phong kiến trong nước.

D. Chính sách cải cách chính trị - hành chính của thực dân Pháp.

**Câu 13.** Điền tên nhà tư sản nổi tiếng ở Việt Nam đầu thế kỉ XX còn thiếu trong câu sau : "Nhất Sĩ, nhĩ Phương, tam Xương, tứ...”

A. Bền (Trương Văn Bền).

B. Hỏa (Huỳnh Văn Hoa).

C. Vĩnh (Lê Phát Vĩnh).

D. Sản (Trịnh Duy Sản).

**Câu 14.**Chính sách thương mại của thực dân Pháp trong thời kì khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam (1919 – 1929) là

A. cho tự do kinh doanh buôn bán.

B. tạo điều kiện cho thương nhân Hoa kiều, Pháp buôn bán.

C. bảo hộ thuế quan cho hàng hoá Pháp.

D. tạo điều kiện cho thương nhân người Việt, Pháp buôn bán.

**Câu 15.**Nhận định nào là đúng về giai cấp địa chủ Việt Nam dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp?

A. Là giai cấp đầu hàng, tay sai của thực dân Pháp.

B. Là giai cấp bóc lột của chế độ phong kiến, hoàn toàn không có thế lực chính trị.

C. Là một giai cấp có thế lực kinh tế độc lập với Pháp, có tinh thần dân tộc cao.

D. Một bộ phận là tay sai của thực dân, một bộ phận có tinh thần dân tộc chống Pháp.

**Câu 16.**Đặc điểm của giai cấp tư sản Việt Nam là :

A. ra đời sau giai cấp vô sản.

B. có quyền lợi kinh tế - chính trị gắn bó với thế lực thực dân.

C. từ khi mới ra đời đã là chỗ dựa cho chính quyền thuộc địa.

D. có tinh thần đấu tranh kiên quyết.

**Câu 17.** Giai cấp nông dân là một lực lượng cách mạng to lớn của dân tộc vì

A. đây là giai cấp có đủ khả năng lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc ở nước ta.

B. đây là giai cấp có số lượng đông, có tinh thần cách mạng triệt để.

C. đây là giai cấp rất nhạy cảm chính trị, hăng hái với công cuộc canh tân đất nước.

D. đây là lực lượng lao động chính, tạo ra mọi giá trị vật chất cho xã hội.

**Câu 18.** Bộ phận có tinh thần dân tộc, hăng hái cách mạng nhất trong giai cấp tiểu tư sản là

A. tiểu thương.

B. thị dân.

C. thợ thủ công.

D. học sinh, sinh viên.

**Câu 19.**Mâu thuẫn lớn nhất trong xã hội Việt Nam giai đoạn 1919 – 1929 là

A. mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ phong kiến.

B. mâu thuẫn giữa công nhân, nông dân với tư sản.

C. mâu thuẫn giữa nhân dân Việt Nam với giai cấp tư sản.

D. mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Việt Nam với đế quốc, tay sai.

**Câu 20.**Đối tượng chủ yếu mà cách mạng Việt Nam cần đánh đổ là

A. địa chủ, tư sản.

B. tư sản, đế quốc.

C. đế quốc, địa chủ.

D. đế quốc, tay sai.

**Câu 21.**Từ năm 1917 đến năm 1925, Phan Bội Châu chủ yếu hoạt động cách mạng đâu ?

A. Thái Lan.       B. Trung Quốc.

C. Việt Nam.       D. Pháp.

**Câu 22.**Phạm Hồng Thái là thành viên của tổ chức yêu nước :

A. Tâm tâm xã.

B. Việt Nam Quang phục hội.

C. Hội Phục Việt.

D. Hội Việt Nam Nghĩa đoàn.

**Câu 23.** Điền tiếp từ còn thiếu trong câu nói của Phan Bội Châu : "Đương lúc khói độc mây mù, thình lình có một trận gió xuân thổi tới. Đương giữa lúc trời khuya đất ngủ, thình lình có một tia thái dương mọc ra. Trận gió xuân ấy, tia thái dương ấy là ...”

A. chủ nghĩa xã hội.

B. Nguyễn Ái Quốc.

C. Cách mạng Nga năm 1917.

D. Cách mạng Tân Hợi ở Trung Quốc.

**Câu 24.**Đối tượng đấu tranh của phong trào "Chấn hưng nội hoá" (1919) của tư sản Việt Nam là

A. tư sản Pháp.

B. tư sản Hoa kiểu.

C. tư sản mại bản.

D. tư sản Pháp và tư sản Hoa kiều.

**Câu 25.** Cuộc đấu tranh của công nhân Ba Son (8/1925) đã "đánh dấu một bước tiến mới của phong trào công nhân Việt Nam" vì

A. đây là cuộc đấu tranh đầu tiên của công nhân Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất.

B. đây là cuộc đấu tranh có tổ chức, có quy mô và bước đầu giành được thắng lợi của công nhân Việt Nam.

C. đây là sự kiện thể hiện giai cấp công nhân Việt Nam đã hướng tới đấu tranh đòi quyền lợi chính trị cho giai cấp mình.

D. đây là phong trào đấu tranh đầu tiên của giai cấp công nhân do tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên lãnh đạo.

**Câu 26.**Là người đã từng tham gia vụ binh biến trên tàu chiến Pháp ở Biển Đen (năm 1918) phản đối chính sách can thiệp cách mạng Nga của đế quốc Pháp, khi về nước đã lập ra tổ chức đầu tiên của công nhân Việt Nam. Ông là ai ?

A. Phan Anh.       B. Tôn Đức Thắng.

C. Trường Chinh.       D. Lê Duẩn.

**Câu 27.**Tổ chức Công hội được thành lập đầu tiên ở đâu ?

A. Hải Phòng.       B. Quảng Ninh.

C. Sài Gòn - Chợ Lớn.        D. Hà Nội.

**Câu 28.**Hạn chế của phong trào đấu tranh của tư sản dân tộc trong những năm sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là

A. chỉ đòi quyền lợi kinh tế cho dân tộc.

B. chưa đấu tranh đòi quyền lợi kinh tế.

C. không đáp ứng được yêu cầu của dân tộc.

D. chưa thành lập các tổ chức chính trị đòi quyền lợi.

**Câu 29.**Thái độ chính trị của giai cấp tư sản Việt Nam trong phong trào dân tộc dân chủ 1919 – 1925 là:

A. đấu tranh vì lợi ích của giai cấp tư sản, dễ thỏa hiệp với giai cấp vô sản.

B. đấu tranh vì lợi ích của dân tộc, dễ thỏa hiệp với giai cấp vô sản.

C. đấu tranh vì lợi ích của giai cấp vô sản, dễ thỏa hiệp với giai cấp nông dân.

D. đấu tranh vì lợi ích của giai cấp tư sản, dễ thỏa hiệp với thế lực thực dân.

**Câu 30.**Thực chất cuộc vận động chống độc quyền ở thương cảng Sài Gòn, độc quyền xuất khẩu lúa gạo ở Nam Kì (1923) là

A. cuộc vận động chính trị, tập hợp quần chúng của giai cấp tư sản Việt Nam.

B. cuộc xung đột quyền lợi của tư sản Việt Nam với tư sản Pháp.

C. cuộc vận động đấu tranh dân tộc của tư sản Việt Nam.

D. cuộc xung đột quyền lợi của tư sản Việt Nam với tư sản Hoa Kiều.

**Câu 31.** Nguyên nhân nào khiến cho thực dân Pháp buộc phải "tha bổng" Phan Bội Châu ?

A. Vì Phan Bội Châu đã nhận được sự giúp đỡ của một luật sư giỏi.

B. Vì Pháp không tìm được một bằng chứng cụ thể về những hoạt động chống lại chính quyền bảo hộ của Phan Bội Châu.

C. Vì Pháp muốn lợi dụng Phan Bội Châu để tuyên truyền tư tưởng "Pháp -Việt đề huề".

D. Vì cuộc đấu tranh rộng lớn của nhân dân ta, nhất là giới trí thức, học sinh, sinh viên sản đòi giảm án cho Phan Đội Châu.

**Câu 32.** Sự kiện bãi công của công nhân Ba Son (8/1925) "đánh dấu bước tiến mới của phong trào công nhân Việt Nam", đó là

A. giai cấp công nhân đã trở thành một lực lượng nòng cốt của phong trào dân tộc.

B. phong trào công nhân Việt Nam bắt đầu hướng tới mục tiêu dân tộc.

C. giai cấp công nhân Việt Nam bắt đầu đi vào thời kì đấu tranh tự giác.

D. giai cấp công nhân Việt Nam đã bước vào thời kì đấu tranh tự giác hoàn toàn.

**Câu 33.** Năm 1919, Nguyễn Ái Quốc đã tham gia tổ chức nào?

A. Đảng Xã hội Pháp.

B. Đảng Cộng sản Pháp.

C. Đảng Công nhân Xã hội dân chủ Đức.

D. Đảng Công nhân Xã hội dân chủ Nga.

**Câu 34.** Bản Yêu sách của nhân dân An Nam mà Nguyễn Ái Quốc gửi tới Hội nghị Véc-xai (1919) đã yêu cầu Chính phủ Pháp và các nước phải công nhận những quyền nào của nhân dân Việt Nam?

A. Tự do, dân chủ, cơm áo và hòa bình.

B. Độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

C. Độc lập, tự do, dân chủ và tự quyết.

D. Tự do, dân chủ, bình đẳng và quyền tự quyết.

**Câu 35.** Nguyễn Ái Quốc trở thành đảng viên Đảng Cộng sản vào thời gian nào?

A. Năm 1920.       B. Năm 1923.

C. Năm 1924.       D. Năm 1930.

**Câu 36.**Điền thêm từ còn thiếu trong câu nói sau của Nguyễn Ái Quốc: "Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc, không có con đường nào khác ngoài con đường ... ”

A. cách mạng thuộc địa.

B. cách mạng tư sản.

C. cách mạng vô sản.

D. cách mạng xã hội chủ nghĩa.

**Câu 37.**Điền từ còn thiếu trong câu nói sau của Nguyễn Ái Quốc: "Muốn được giải phóng, các dân tộc chỉ có thể trông cậy vào lực lượng ...”

A. của bản thân mình.

B. của nhân dân thế giới.

C. của Quốc tế Cộng sản.

D. của nhân dân các nước chính quốc.

**Câu 38.**Điền từ còn thiếu trong câu nói sau đây của Nguyễn Ái Quốc: "Tôi hiểu rõ một điều : Quốc tế III rất chú ý đến vấn đề ... , tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi, đây là tất cả những điều tôi mong muốn"

A. giải phóng giai cấp.

B. giải phóng thuộc địa.

C. giải phóng dân tộc.

D. giải phóng nhân dân lao động.

**Câu 39.**Năm 1920, có sự chuyển đổi nào trong lập trường tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc?

A. Tư tưởng dân chủ tư sản ⇒ tư tưởng vô sản.

B. Tư tưởng vô sản ⇒ dân tộc chủ nghĩa.

C. Lập trường dân tộc chủ nghĩa ⇒ tư tưởng dân chủ tư sản.

D. Lập trường dân tộc chủ nghĩa ⇒ cách mạng vô sản.

**Câu 40:**Từ năm 1919 đến 1925, Nguyễn Ái Quốc chủ yếu hoạt động cách mạng ở những nước nào?

A. Pháp, Nga, Trung Quốc

B. Pháp, Trung Quốc, Thái Lan

C. Pháp, Liên Xô, Trung Quốc

D. Pháp, Anh, Liên Xô

**Câu 41.** Thực dân Pháp tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam (1919 – 1925) nhằm

A. bù đắp những thiệt hại trong cuộc khai thác lần thứ nhất.

B. bù đắp những thiệt hại do Chiến tranh thế giới thứ nhất gây ra.

C. thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam.

D. tạo điều kiện cho các thuộc địa của Pháp rút ngắn khoảng cách với chính quốc.

**Câu 42.**Tổng số vốn mà pháp đầu tư vào Đông Dương trong những năm 1924 – 1929 là khoảng

A. 2 tỉ phrăng.

B. 4 tỉ phrăng.

C. 6 tỉ phrăng.

D. 8 tỉ phrăng.

**Câu 43.**Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919 – 1929), thực dân Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào các ngành nào?

A. Công nghiệp chế biến.

B. Nông nghiệp và khai thác mỏ.

C. Nông nghiệp và thương nghiệp.

D. Giao thông vận tải.

**Câu 44.** Chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Việt Nam được tiến hành trong khoảng thời gian nào?

A. Từ năm 1914 đến năm 1919.

B. Từ năm 1914 đến năm 1929.

C. Từ năm 1919 đến năm 1929.

D. Từ năm 1921 đến năm 1929.

**Câu 45.**Thủ đoạn thâm độc nhất của thực dân Pháp trong lĩnh vực nông nghiệp ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là gì?

A. Đánh thuế nặng vào các mặt hàng nông sản.

B. Tước đoạt ruộng đất của nông dân.

C. Bắt nông dân đi phu phen, tạp dịch.

D. Không cho nông dân tham gia sản xuất.

**Câu 46.**Nội dung nào **không** phản ánh nguyên nhân khiến tư bản Pháp chú trọng đến việc khai thác mỏ than ở Việt Nam?

A. Ở Việt Nam có trữ lượng than lớn.

B. Than là nguyên, nhiên liệu chủ yếu phục vụ cho công nghiệp chính quốc.

C. Than đá đang là mặt hàng thiết yếu của nền công nghiệp thế giới.

D. Pháp muốn phát triển công nghiệp nặng ở thuộc địa.

**Câu 47.**Nội dung nào **không** phản ánh nguyên nhân khiến thực dân Pháp hạn chế phát triển công nghiệp nặng ở Việt Nam?

A. Nhằm cột chặt nền kinh tế Việt Nam lệ thuộc vào kinh tế Pháp.

B. Biến Việt Nam thành thị trường tiêu thụ hàng hoá của Pháp.

C. Ngăn chặn khả năng cạnh tranh đối với nền kinh tế chính quốc.

D. Công nghiệp nặng không tạo điều kiện cho kinh tế phát triển.

**Câu 48.**Để độc chiếm thị trường Đông Dương, Pháp đánh thuế rất nặng vào hàng hoá của các nước nào khi nhập khẩu vào thị trường Đông Dương?

A. Hàng hoá của Anh, Ấn Độ.

B. Hàng hoá củaTrung Quốc, Nhật Bản.

C. Hàng hoá của Thái Lan, Xin-ga-po.

D. Hàng hoá của Anh, Mĩ.

**Câu 49.** Chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Việt Nam làm cho nền kinh tế Việt Nam có những chuyển biến như thế nào?

A. Nền kinh tế phát triển theo hướng tư bản chủ nghĩa.

B. Nền kinh tế mở cửa giao lưu với kinh tế bên ngoài.

C. Nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu, què quặt, lệ thuộc vào kinh tế Pháp.

D. Nền kinh tế thương nghiệp và công nghiệp phát triển.

**Câu 50.**Chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp bắt đầu vào năm

A.1914             B. 1918             C. 1919             D. 1920

**Câu 51.**Điểm mới trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Việt Nam là

A. vừa khai thác vừa chế biến.

B. đầu tư phát triển công nghiệp nhẹ.

C. đầu tư phát triển công nghiệp nặng.

D. tăng cường đầu tư thu lãi cao.

**Câu 52.**Các giai cấp nào ở Việt Nam được hình thành sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

A. Nông dân, công nhân.

B. Tư sản, công nhân.

C. Tiểu tư sản, tư sản.

D. Địa chủ, nông dân.

**Câu 53.**Trong chính sách thương nghiệp, Pháp đã đánh thuế nặng các hàng hóa nước ngoài chủ yếu vì

A. muốn tạo sự cạnh tranh giữa hàng hóa các nước nhập vào Đông Dương.

B. muốn cản trở sự xâm nhập của hàng hóa nước ngoài.

C. muốn độc chiếm thị trường Việt Nam và Đông Dương.

D. tạo điều kiện cho thương nghiệp Đông Dương phát triển.

**Câu 54.**Nhằm độc chiếm thị trường Đông Dương, tư bản Pháp đã

A. ban hành đạo luật đánh thuế nặng các hàng hóa nhập khẩu từ các nước khác.

B. cản trở hoạt động của tư bản Trung Quốc, Nhật Bản.

C. thành lập ngân hàng Đông Dương.

D. chỉ nhập hàng hoá Pháp vào thị trường Đông Dương.

**Câu 55.**Chính sách khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Việt Nam (1919 – 1929) về căn bản không thay đổi vì

A. không xây dựng các ngành công nghiệp nặng ở nước ta.

B. tăng cường đánh thuế nặng vào các mặt hàng thiết yếu.

C. hạn chế phát triển công nghiệp đặc biệt là công nghiệp nặng, biến Đông Dương thành thị trường độc chiếm của tư bản Pháp.

D. bỏ vốn nhiều vào nông nghiệp và khai thác mỏ xem đó là cơ sở phát triển kinh tế Đông Dương.

**Câu 56.** Chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của Pháp (1919 – 1929) đã khiến nền kinh tế Việt Nam

A. phát triển độc lập.

B. phát triển vượt bậc.

C. lâm vào khủng hoảng.

D. mất cân đối trầm trọng.

**Câu 57.**Chính sách cai trị của thực dân Pháp đối với Việt Nam được thể hiện qua việc

A. mọi quyền hành đều nằm trong tay người Pháp.

B. mọi quyền hành đều nằm trong tay vua quan Nam triều.

C. quyền hành nằm trong tay người Pháp và vua quan Nam triều.

D. phần lớn quyền hành nằm trong tay người Pháp.

**Câu 58.** Những thủ đoạn nào của thực dân Pháp về chính trị và văn hoá giáo dục nhằm nô dịch lâu dài nhân dân ta sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

A. Lôi kéo, mua chuộc người Việt Nam thuộc tầng lớp trên của xã hội.

B. Thâu tóm quyền lực vào tay người Pháp.

C. Thực hiện chính sách “chia để trị” và thực hiện có văn hóa nô dịch, ngu dân.

D. Mở trường dạy tiếng Pháp để đào tạo công chức phục vụ cho việc cai trị.

**Câu 59.** Chính sách “chia để trị” mà bọn thực dân Pháp áp dụng ở Việt Nam được thể hiện như thế nào?

A. Chia Việt Nam thành ba Kì: Nam Kì là xứ thuộc Pháp, Trung Kì là xứ nửa bảo hộ, Bắc Kì là xứ bảo hộ.

B. Chia Việt Nam thành ba Kì: Nam Kì là xứ bảo hộ, Trung Kì là xứ thuộc Pháp, Bắc Kì là xứ nửa bảo hộ.

C. Chia Việt Nam thành ba Kì: Nam Kì là xứ nửa bảo hộ, Trung Kì là xứ bảo hộ, Bắc Kì là xứ thuộc Pháp.

D. Chia Việt Nam thành ba Kì: Nam Kì là xứ nửa bảo hộ, Trung Kì là xứ thuộc Pháp, Bắc Kì là xứ bảo hộ.

**Câu 60.** Chính sách văn hoá, giáo dục mà Pháp thực hiện ở Việt Nam nhằm mục đích

A. đào tạo đội ngũ trí thức ở Việt Nam để đưa sang Pháp.

B. "khai hoá” văn minh cho dân tộc ta.

C. nô dịch nhân dân ta.

D. phát triển văn hóa Việt Nam.

**Câu 61.** Những giai cấp cũ trong xã hội Việt Nam có từ trước cuộc khai thác thuộc địa của Pháp là

A. nông dân và địa chủ phong kiến.

B. nông dân và tiểu tư sản.

C. công nhân và tư sản.

D. tư sản và tiểu tư sản.

**Câu 62.** Giai cấp nào ở Việt Nam mới ra đời sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

A. Giai cấp công nhân.

B. Giai cấp tiểu tư sản.

C. Giai cấp nông dân.

D. Giai cấp địa chủ.

**Câu 63.** Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp, thái độ chính trị của tầng lớp đại địa chủ phong kiến như thế nào?

A. Sẵn sàng thỏa hiệp với nông dân để chống tư sản dân tộc.

B. Sẵn sàng phối hợp với tư sản dân tộc để chống Pháp.

C. Sẵn sàng thỏa hiệp với Pháp để hưởng quyền lợi.

D. Sẵn sàng đứng lên chống thực dân để giải phóng dân tộc.

**Câu 64.**Giai cấp tư sản Việt Nam được thực dân Pháp đối xử như thế nào?

A. Được thực dân Pháp dung dưỡng.

B. Bị thực dân pháp chèn ép, kìm hãm.

C. Bị thực dân Pháp bóc lột nặng nề nhất.

D. Được thực dân Pháp tạo điều kiện kinh doanh.

**Câu 65.** Sau Chiến tranh thế giới lần thứ nhất, lực lượng nào dưới đây trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam?

A. Giai cấp nông dân.

B. Giai cấp công nhân.

C. Tầng lớp đại địa chủ phong kiến.

D. Tầng lớp tư sản dân tộc.

**Câu 66.**Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Việt Nam (1919 – 1929), giai cấp tư sản phân hoá thành

A. tư sản dân tộc và tư sản thương nghiệp.

B. tư sản dân tộc và tư sản công nghiệp.

C. tư sản dân tộc và tư sản mại bản.

D. tư sản dân tộc và tư sản công thương.

**Câu 67.**Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Việt Nam, thái độ chính trị của giai cấp tư sản dân tộc như thế nào?

A. Có thái độ kiên quyết trong việc đấu tranh chống Pháp.

B. Có thái độ không kiên định, dễ thỏa hiệp, cải lương khi được nhượng bộ.

C. Có tinh thần đấu tranh cách mạng triệt để trong sự nghiệp giải phóng dân tộc.

D. Là giai cấp đi đầu trong mọi cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc.

**Câu 68.**Giai cấp tiểu tư sản trở thành bộ phận quan trọng của cách mạng dân tộc dân chủ ở nước ta vì

A. có khả năng vươn lên nắm ngọn cờ cách mạng.

B. đời sống bấp bênh do thực dân Pháp chèn ép.

C. là lực lượng đông đảo nhất trong xã hội.

D. có mối liên hệ mật thiết với công nhân.

**Câu 69.**Giai cấp nào có số lượng tăng nhanh nhất trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp (1919 – 1929)?

A. Nông dân.        B. Tư sản dân tộc.

C. Địa chủ.        D. Công nhân.

**Câu 70.**Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, lực lượng hăng hái và đông đảo nhất của cách mạng Việt Nam là

A. công nhân.       B. nông dân.

C. tiểu tư sản.       D. tư sản dân tộc.

**Câu 71.** Giai cấp công nhân Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất có điểm gì khác biệt so với giai cấp công nhân ở các nước tư bản?

A. Chịu sự áp bức, bóc lột của giai cấp tư sản.

B. Có quan hệ tự nhiên gắn bó với giai cấp nông dân.

C. Đại diện cho lực lượng sản xuất tiến bộ.

D. Chịu ảnh hưởng của trào lưu cách mạng vô sản.

**Câu 72.** Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, giai cấp hoặc tầng lớp nào có đủ khả năng nắm lấy ngọn cờ lãnh đạo cách mạng Việt Nam ?

A Giai cấp nông dân.

B. Giai cấp tư sản dân tộc.

C. Giai cấp công nhân.

D. Tầng lớp tiểu tư sản.

**Câu 73.**Giai cấp công nhân việt Nam xuất thân chủ yếu từ

A. giai cấp tư sản bị phá sản.

B. giai cấp nông dân bị tước đoạt ruộng đất.

C. tầng lớp tiểu tư sàn bị chèn ép.

D. thợ thủ công bị thất nghiệp.

**Câu 74.**Sau Chiến tranh thế giới lần thứ nhất, mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội Việt Nam là

A. mâu thuẫn giữa công nhân và tư sản.

B. mâu thuẫn giữa nông dân và địa chủ.

C. mâu thuẫn giữa nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp và tay sai.

D. mâu thuẫn giữa nông dân với thực dân Pháp và địa chủ phong kiến.

**Câu 75.**Dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp (1919 – 1929), giai cấp địa chủ Việt Nam phân hóa thành

A. hai bộ phận.

B. ba bộ phận.

C. bốn bộ phận.

D. năm bộ phận.

**Câu 76.** Thủ đoạn thâm độc nhất của tư bản Pháp nhằm nô dịch lâu dài nhân dân Việt Nam là

A. thâu tóm quyền hành trong tay người Pháp.

B. câu kết với triều đình phong kiến đàn áp nhân dân.

C. thực hiện chính sách “chia để trị".

D. khủng bố, đàn áp nhân dân ta.

**Câu 77.**Hệ thống giáo dục Pháp – Việt ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất bao gồm các cấp

A. tiểu học và trung học.

B. tiểu học, trung học và đại học.

C. cao đẳng và đại học.

D. tiểu học, trung học, cao đẳng và đại học.

**Câu 78.** Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, lực lượng nào dưới đây trở thành tay sai cho thực dân Pháp tăng cường chiếm đoạt, bóc lột kinh tế, đàn áp chính trị đối với người nông dân?

A. Giai cấp tiểu tư sản.

B. Tầng lớp đại địa chủ.

C. Giai cấp công nhân.

D. Tầng lớp trí thức.

**Câu 79.** Thái độ chính trị của tầng lớp đại địa chủ phong kiến ở Việt Nam đối với thực dân Pháp như thế nào?

A. Sẵn sàng thỏa hiệp với Pháp để chống tư sản dân tộc.

B. Sẵn sàng phối hợp với tư sản dân tộc đế chống Pháp khi bị chèn ép.

C. Sẵn sàng thoả hiệp với Pháp để hưởng quyền lợi.

D. Sẵn sàng đứng lên chống thực dân Pháp khi bị cắt xén quyền lợi về kinh tế.

**Câu 80.** Giai cấp tư sản Việt Nam vừa mới ra đời sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đã

A. được thực dân Pháp dung dưỡng.

B. bị thực dân Pháp chèn ép, kìm hãm.

C. bị thực dân Pháp bóc lột nặng nề nhất.

D. được thực dân Pháp sử dụng làm tay sai đắc lực.

**Câu 81.**Dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Đông Dương (1919 – 1929), giai cấp tư sản Việt Nam bị phân hóa thành

A. hai bộ phận.

B. ba bộ phận.

C. bốn bộ phận.

D. năm bộ phận.

**Câu 82.**Có tinh thần dân tộc dân chủ, chống đế quốc, phong kiến nhưng thái độ không kiên định là đặc điểm của

A. tầng lớp tiểu tư sản trí thức.

B. giai cấp công nhân.

C. tầng lớp tư sản dân tộc.

D. tầng lớp tư sản mại bản.

**Câu 83.**Điểm tương đồng của giai cấp công nhân Việt Nam so với giai cấp công nhân ở các nước tư bản là

A. đại diện cho lực lượng sản xuất tiến bộ.

B. thừa hưởng tinh thần yêu nước, chống giặc ngoại xâm của dân tộc.

C. bị ba tầng lớp áp bức bóc lột: đế quốc, phong kiến, tư sản dân tộc.

D. có quan hệ gắn bó với nông dân.

**Câu 84.**Giai cấp nào ở Việt Nam có tinh thần cách mạng triệt để, có ý thức tổ chức kỉ luật gắn với nền sản xuất hiện đại, có quan hệ mật thiết với giai cấp nông dân?

A. Tiểu tư sản.        B. Công nhân.

C. Tư sản.       D. Địa chủ.

**Câu 85.**Tầng lớp tiểu tư sản trí thứ là bộ phận quan trọng của các mạng dân tộc, dân chủ ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất chủ yếu vì

A. bị thực dân Pháp chèn ép, bạc đãi, khinh rẻ.

B. đời sống bấp bênh, dễ bị xô đẩy vào con đường phá sản thất nghiệp.

C. có trình độ tri thức, có điều kiện tiếp thu những luồng tư tưởng mới.

D. có số lượng đông đảo nhất trong xã hội.

**Câu 86.** Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, xã hội Việt Nam tồn tại nhiều mâu thuẫn, trong đó mâu thuẫn cơ bản nhất là

A. mâu thuẫn giữa nông dân và địa chủ.

B. mâu thuẫn giữa công nhân và tư sản dân tộc.

C. mâu thuẫn giữa nhân dân Việt Nam và thực dân Pháp.

D. mâu thuẫn giữa tư sản và địa chủ.

**Câu 87.** Những sự kiện nào trên thế giới có ảnh hưởng lớn đến cách mạng Việt Nam từ sau Chiến tranh thế giới nhất?

A. Sự thành công của Cách mạng tháng Mười Nga (11 - 1917).

B. Nguyễn Ái Quốc đưa yêu sách đến Hội nghị Véc-xai (6 - 1919).

C. Nguyễn Ái Quốc tham dự Đại hội Tua của Đảng Xã hội Pháp (12 - 1920).

D. Nước Pháp bị khủng hoảng kinh tế.

**Câu 88.** Khi Quốc tế Cộng sản được thành lập ở Mát-xcơ-va vào tháng 2-1919, Nguyễn Ái Quốc đang ở

A. Anh.       B. Pháp.

C. Liên Xô.       D. Trung Quốc.

**Câu 89.**Lực lượng to lớn nhất của cách mạng Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là

A. giai cấp công nhân.

B. tầng lớp tiểu tư sản trí thức.

C. tầng lớp tư sản dân tộc.

D. giai cấp nông dân.

**Câu 90.**Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam phát triển mạnh mẽ vì

A. chủ nghĩa Mác - Lênin được truyền bá sâu rộng vào Việt Nam.

B. ảnh hưởng tư tưởng “Tam dân” của Tôn Trung Sơn.

C. giai cấp công nhân đã chuyển sang đấu tranh tự giác.

D. thực dân Pháp đang trên đà suy yếu.

**Câu 91.** Nội dung nào **không** phải là phong trào đấu tranh của tư sản Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

A. Chống độc quyền cảng Sài Gòn.

B. Chống độc quyền xuất khẩu lúa gạo ở Nam kì.

C. Phong trào “chấn hưng nội hoá”, “ bài trừ ngoại hoá”.

D. Thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**Câu 92.** Ai là người đứng ra thành lập Đảng Lập hiến ở Việt Nam năm 1923?

A. Nguyễn Phan Long, Bùi Quang Chiêu.

B. Nguyễn Thái Học, Phạm Tuấn Tài.

C. Nguyễn Khắc Nhu, Phó Đức Chính.

D. Bùi Quang Chiêu, Phạm Hồng Thái.

**Câu 93.** Những tổ chức chính trị như Việt Nam nghĩa đoàn, Hội Phục Việt, Hội Hưng Nam, Đảng Thanh niên là được thành lập bởi

A. tầng lớp tư sản dân tộc.

B. giai cấp công nhân.

C. tầng lớp tiểu tư sản trí thức.

D. giai cấp nông dân.

**Câu 94.** Những tờ báo tiến bộ của tầng lớp tiểu tư sản trí thức xuất bản trong phong trào yêu nước dân chủ công khai (1919 - 1926) là:

A. "Chuông rè", "An Nam trẻ", "Nhành lúa.

B. "Tin tức , "Thời mới", "Tiếng dân ".

C. "Chuông rè", " Tin tức", "Nhành lúa".

D. "Chuông rè", "An Nam trẻ", "Người nhà quê".

**Câu 95.** Trong phong trào yêu nước dân chủ công khai ở Việt Nam (1919 - 1926) có hai sự kiện tiêu biểu nhất là

A. phong trào đấu tranh của công nhân Ba Son và công nhân Phú Riềng.

B. cuộc đấu tranh đòi nhà cầm quyền Pháp thả Phan Bội Châu và đám tang Phan Châu Trinh.

C. tiếng bom của Phạm Hồng Thái tại Sa Diện và Nguyễn Ái Quốc gửi yêu sách đến Hội Nghị Véc-xai.

D. tiếng bom của Phạm Hồng Thái và phong trào đấu tranh đòi thả Phan Bội Châu.

**Câu 96.**“Việc đó tuy nhỏ nhưng nó báo hiệu bắt đầu thời đại đấu tranh dân tộc như cánh chim én nhỏ báo hiệu mùa xuân” là câu nói đề cập đến sự kiện nào dưới đây?

A. Cuộc bãi công của công nhân Ba Son (8 - 1925).

B. Cuộc đấu tranh đòi nhà cầm quyền Pháp thả Phan Bội Châu (1925).

C. Phong trào để tang Phan Châu Trinh (1926).

D. Tiếng bom Phạm Hồng Thái tại Sa Diện - Quảng Châu (6 - 1924).

**Câu 97.** Nguyên nhân chủ quan làm cho phong trào yêu nước dân chủ công khai ở Việt Nam (1919 - 1926) bị thất bại là

A. hệ tư tưởng dân chủ tư sản đã trở nên lỗi thời, lạc hậu.

B. thực dân Pháp còn mạnh đủ khả năng đàn áp phong trào.

C. các lực lượng dân tộc chưa lớn mạnh và trưởng thành về ý thức.

D. chủ nghĩa Mác - Lênin chưa được truyền bá sâu rộng vào Việt Nam.

**Câu 98.**Mục tiêu đấu tranh của phong trào công nhân trong những năm 1919 - 1924 chủ yếu là:

A. đòi quyền lợi về kinh tế.

B. đòi quyền lợi về chính trị.

C. đòi quyền lợi về kinh tế và chính trị.

D. chống thực dân Pháp để giải phóng dân tộc.

**Câu 99.**Chọn địa danh đúng để điền vào câu sau dây:

            Sang năm 1924, có nhiều cuộc bãi công của công nhân các nhà máy dệt, rượu, xây xát gạo ở...

A. Hà Nội, Huế, Sài Gòn.

B. Nam Định, Hà Nội, Hải Dương.

C. Hải Phòng, Nam Định, Vinh.

D. Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hoá.

**Câu 100.** Sự kiện nào đánh dấu giai cấp công nhân Việt Nam chuyển từ đấu tranh tự phát sang đấu tranh tự giác?

A. Cuộc bãi công của công nhân thợ nhuộm ở Chợ Lớn (1922).

B. Cuộc tổng bãi công của công nhân Bắc Kì (1922).

C. Cuộc bãi công của công nhân Ba Son (1925).

D. Cuộc bãi công công nhân nhà máy sợi Nam Định (1926).

**Câu 101.**Cuộc bãi công của thợ máy xưởng đóng tàu Ba Son cảng Sài Gòn (8 - 1925) đã

A. chuyển phong trào công nhân Việt Nam từ tự phát sang tự giác.

B. đánh dấu phong trào công nhân Việt Nam hoàn toàn tự giác.

C. đánh dấu phong trào công nhân Việt Nam hoàn toàn tự phát.

D. chuyển phong trào công nhân Việt Nam từ tự giác sang tự phát.

**Câu 102.**Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước vào ngày tháng năm nào? Tại đâu?

A. Ngày 6-5-1911, tại Sài Gòn.

B. Ngày 15-6-1911, tại Phan Thiết.

C. Ngày 5- 6-1911, tại Sài Gòn.

D. Ngày 15-6-1911, tại Sài Gòn.

**Câu 103.** Tại Đại hội lần thứ XVIII của Đảng Xã hội Pháp, Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế Cộng sản vì

A. Quốc tế Cộng sản bênh vực quyền lợi cho các nước thuộc địa.

B. Quốc tế Cộng sản giúp nhân dân ta đấu tranh chống thực dân Pháp.

C. Quốc tế Cộng sản đề ra đường lối cho cách mạng Việt Nam.

D. Quốc tế Cộng sản chủ trương thành lập Mặt trận giải phóng dân tộc ở Việt Nam.

**Câu 104.**Nguyễn Ái Quốc tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho cách mạng Việt Nam khi

A. gửi bản *Yêu sách của nhân dân An Nam* đến Hội nghị Véc xai (18 - 6 - 1919).

B. tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp (12 - 1920).

C. đọc Sơ thảo Luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa (7-1920).

D. thành lập tổ chức Hội Việt Nam cách mạng Thanh Niên (6-1925).

**Câu 105.**Để nghiên cứu, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin và Cách mạng tháng Mười Nga, từ năm 1920 đến 1923, Nguyễn Ái Quốc hoạt động chủ yếu ở

A. Liên Xô.       B. Pháp.

C. Trung Quốc.        D. Anh.

**Câu 106.** Bản *Yêu sách của nhân dân An Nam* mà Nguyễn Ái Quốc gửi đến Hội nghị Véc xai (1919) yêu cầu Chính phủ Pháp và các nước đồng minh thừa nhận những quyền nào của nhân dân Việt Nam?

A. Tự do, dân chủ, bình đẳng và tự quyết.

B. Độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

C. Độc lập, tự do, dân chủ và bình đẳng.

D. Tự trị, dân chủ, thống nhất và bình đẳng.

**Câu 107.**Nguyễn Ái Quốc rời Pari đến Liên Xô vào năm

A. 1922.       B. 1923.

C. 1924.        D. 1925.

**Câu 108.**Sự kiện ngày 17 – 6 – 1924 gắn với hoạt động nào của Nguyễn Ái Quốc ở Liên Xô?

A. Dự Đại hội Quốc tế Nông dân.

B. Dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản.

C. Dự Đại hội Quốc tế Phụ nữ.

D. Dự Đại hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản.

**Câu 109.** Quá trình hoạt động của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1919 đến năm 1925 là

A. quá trình chuẩn bị về tư tưởng chính trị và tổ chức cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

B. quá trình truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.

C. quá trình thành lập ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam.

D. quá trình chuẩn bị thực hiện chủ trương "vô sản hóa" để truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.

**Câu 110.**Từ năm 1920 đến 1925, Nguyễn Ái Quốc hoạt động chủ yếu ở các nước:

A. Pháp, Liên Xô và Trung Quốc.

B. Pháp, Thái Lan và Trung Quốc.

C. Pháp, Liên Xô, Trung Quốc và Thái Lan.

D. Liên Xô, Pháp và Thái Lan.

**Câu 111.**Trong những năm 1919 – 1925, Nguyễn Ái Quốc đã

A. trực tiếp truyền bá chủ nghĩa Mác – Lênin vào Việt Nam.

B. tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam.

C. sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

D. trực tiếp chuẩn bị về đường lối cho Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 112.** Sự kiện nào sau đây gắn liền với hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở Liên Xô trong những năm 1923 - 1924?

A. Tham dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản.

B. Thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

C. Thành lập Hội liên hiệp thuộc địa.

D. Viết "Bản án chế độ thực dân Pháp".

**Câu 113.** Công lao đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc đối với cách mạng Việt Nam trong những năm 1911-1930 là

A. tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc.

B. thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

C. hợp nhất ba tổ chức cộng sản.

D. trực tiếp sáng lập chính đảng vô sản đầu tiên ở Việt Nam.

**Câu 114.**Đường đi tìm chân lý cứu nước của Nguyễn Ái Quốc khác với con đường cứu nước của lớp người đi trước là:

A. đi sang phương Tây tìm đường cứu nước.

B. đi sang châu Á tìm đường cứu nước.

C. đi sang châu Phi tìm đường cứu nước.

D. đi sang phương Đông tìm đường cứu nước.

**Câu 115.**Sự kiện đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc là

A. ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đến tư tưởng cứu nước của Nguyễn Ái Quốc.

B. đưa Yêu sách đến Hội nghị Véc xai (18-6-1919).

C. đọc luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa (7-1920).

D. bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế Cộng sản và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (12-1920).

**Câu 116.**Vạch trần chính sách đàn áp bóc lột dã man của chủ nghĩa đế quốc nói chung và đế quốc Pháp nói riêng, thức tỉnh các dân tộc bị áp bức nổi dậy. Đó là nội dung của tờ báo nào của Nguyễn Ái Quốc.

A. Đời sống công nhân

B. Nhân đạo

C. Người cùng khổ

D. Tạp chí Thư tín Quốc tế

**Câu 117.**Câu thơ sau đây của nhà thơ Chế Lan Viên phù hợp với sự kiện nào trong cuộc đời hoạt động của Nguyễn Ái Quốc: "Phút khóc đầu tiên là phút Bác Hồ cười"?

A. Khi sáng lập ra Hội liên hiệp thuộc địa ở Pari (1921).

B. Khi đọc Sơ thảo luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa (1920).

C. Khi viết bài và làm chủ nhiệm tờ báo "Người cùng khổ" (1922).

D. Khi dự Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ V (1924).

**Câu 118.** Nguyễn Ái Quốc trình bày lập trường , quan điểm của mình về vị trí chiến lược của cách mạng ở các nước thuộc địa, về mối quan hệ giữa phong trào công nhân ở các nước đế quốc với phong trào cách mạng ở các nước thuộc địa, về vai trò, sức mạnh to lớn của nông dân ở các nước thuộc địa trong :

A. Đại hội Đảng xã hội Pháp họp ở Tua (12-1920)

B. Hội nghị Quốc tế nông dân (6-1923)

C. Đại hội Quốc tế cộng sản lần V (1924)

D. Đại hội đại biểu lần thứ nhất Hội Việt Nam cách mạng thanh niên (5-1929)

**Câu 119.** Năm 1922, Nguyễn Ái Quốc là chủ nhiệm kiêm chủ bút báo:

A. Đời sống công nhân.

B. Người cùng khổ (Le Paria).

C. Nhân đạo.

D. Sự thật.

**Câu 120.** Tháng 10/1923 gắn với hoạt động nào của Nguyễn Ái Quốc ở Liên Xô?

A. Dự Hội nghị Quốc tế Nông dân.

B. Dự Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản.

C. Dự Đại hội Quốc tế phụ nữ.

D. Dự Đại hội VII Quốc tế Cộng sản.

**Câu 121.**Trong quá trình hoạt động để chuẩn bị cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, hoạt động nào sau đây của Nguyễn Ái Quốc đã diễn ra tại Quảng Châu (Trung Quốc)?

A. Dự Hội nghị Quốc tế nông dân.

B. Dự Đại hội Quốc tế Cộng sản.

C. Ra báo "Thanh niên".

D. Xuất bản tác phẩm "Bản án chế độ thực dân Pháp".

**Câu 122.**Từ ngày 11/11/1924, Nguyễn Ái Quốc về hoạt động tại

A. Trung Quốc.

B. Pháp.

C. Liên Xô.

D. Việt Nam.

**Câu 123.** Thời gian ở Liên Xô 1923 - 1924, Nguyễn Ái Quốc đã

A. dự Đại Hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản.

B. tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Liên Xô.

C. dự Đại Hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản.

D. thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**Câu 124.**Cuối 1924 đã diễn ra sự kiện gì gắn liền với hoạt động của Nguyễn Ái Quốc?

A. Nguyễn Ái Quốc rời Pháp sang Liên Xô dự Hội nghị Quốc tế Nông dân.

B. Nguyễn Ái Quốc về Quảng Châu - Trung Quốc.

C. Nguyễn Ái Quốc xuất bản tác phẩm "Đường Kách mệnh".

D. Nguyễn Ái Quốc dự Đại hội đại biểu lần thứ nhất Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**Câu 125.** Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin đăng trên báo Nhân đạo (Pháp) đã giúp Nguyễn Ái Quốc tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam, đó là con đường

A. cách mạng tư sản.

B. cách mạng dân chủ tư sản.

C. cách mạng vô sản.

D. cách mạng dân tộc dân chủ.

**Câu 126.**Nội dung nào sau đây phản ánh đúng thái độ chính trị của tư sản dân tộc Việt Nam trong những năm 1919 - 1925?

A. Dễ thỏa hiệp với thực dân Pháp.

B. Kiên quyết chống Pháp.

C. Tích cực đấu tranh chống Pháp.

D. Là tay sai của thực dân Pháp.

**Câu 127.** Những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1919 – 1925 đã

A. truyền bá mạnh mẽ chủ nghĩa Mác – Lênin vào Việt Nam.

B. chuẩn bị về tư tưởng chính trị cho sự ra đời của chính đảng vô sản ở Việt Nam.

C. xây dựng liên minh công - nông trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.

D. trực tiếp chuẩn bị về đường lối cho sự ra đời của chính đảng vô sản ở Việt Nam.

**Câu 128.** Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên được thành lập vào thời gian nào? Ở đâu?

A. Tháng 5 - 1925 ở Quảng Châu (Trung Quốc).

B. Tháng 6 - 1925 ở Hương Cảng (Trung Quốc).

C. Tháng 7 - 1925 ở Quảng Châu (Trung Quốc).

D. Tháng 6 - 1925 ở Quảng Châu (Trung Quốc).

**Câu 129.** Cơ quan ngôn luận của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên là:

A. báo Thanh niên.

B. tác phẩm Đường Kách mệnh.

C. tác phẩm Bản án chế độ thực dân Pháp.

D. báo Người cùng khổ.

**Câu 130.**Ba tư tưởng sau đây được trình bày trong tác phẩm nào của Nguyễn Ải Quốc?

      - Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng.

      - Cách mạng phải do đảng theo chủ nghĩa Mác - Lênin lãnh đạo.

      - Cách mạng Việt Nam phải gắn bó và đoàn kết với cách mạng thế giới.

A. Tạp chí Thư tín Quốc tế.

B. "Bản án chế độ thực dân Pháp".

C. "Đường Kách mệnh".

D. Báo "Người cùng khổ".

**Câu 131.** "Muốn được giải phóng, các dân tộc chỉ có thể trông cậy vào lực lượng của bản thân mình” là kết luận của Nguyễn Ái Quốc sau khi

A. tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.

B. bản Yêu sách của nhân dân An Nam không được các nước tại Hội nghị Vecxai chấp nhận.

C. đọc bản Sơ thảo luận cương của Lênin.

D. lập ra Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pari.

**Câu 132.** Những lực lượng xã hội nào sau đây ở Việt Nam trở thành giai cấp sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

A. Tư sản, tiểu tư sản.

B. Công nhân, nông dân.

C. Địa chủ phong kiến, nông dân.

D. Tiểu tư sản, công nhân.

**Câu 133.** Mục tiêu đấu tranh chủ yếu của tư sản Việt Nam trong những năm 1919 – 1925 là

A. đòi quyền lợi chính trị.

B. đòi độc lập dân tộc.

C. đòi quyền lợi văn hóa.

D. đòi quyền lợi kinh tế.

**Câu 134.** Trong những năm 1919 – 1925, tư sản Việt Nam đã

A. đấu tranh chống độc quyền cảng Sài Gòn.

B. thành lập Đảng Thanh niên.

C. tổ chức đưa tang Phan Châu Trinh.

D. thành lập nhà xuất bản Nam đồng thư xã.

**Câu 135.** Trong những năm 1919 – 1925, tiểu tư sản Việt Nam đã

A. đấu tranh đòi thả Phan Bội Châu.

B. thành lập Đảng Lập hiến.

C. vận động “chấn hưng nội hóa”.

D. tổ chức tẩy chay tư sản Hoa Kiều.

**Câu 136.** Trong những năm 1919 – 1925, Nguyễn Ái Quốc đã

A. tham gia sáng lập Quốc tế Cộng sản.

B. viết cuốn Bản án chế độ thực dân Pháp.

C. hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam.

D. soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.